

BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM
AN TOÀN VỆ SINH
THỰC PHẨM QUỐC GIA
Số: 943 /QĐ-VKNQG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu
“Cung cấp thiết bị phần cứng công nghệ thông tin năm 2022”
của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia

VIỆN TRƯỞNG

VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 23/3/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 6065/QĐ-BYT ngày 30/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-BYT ngày 21/04/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Phân cấp thẩm quyền quyết định mua sắm và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp tài sản cố định của các đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 894/QĐ-VKNQG ngày 21/9/2022 của Viện trưởng Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia về việc phê duyệt danh mục, số lượng, yêu cầu kỹ thuật, giá kế hoạch mua sắm thiết bị phần cứng công nghệ thông tin năm 2022 của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia;

Căn cứ Báo cáo thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp thiết bị phần cứng công nghệ thông tin năm 2022 ngày 29/09/2022 của tổ thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Xét tờ trình số 428/KHVT ngày 21/9/2022 của Trưởng phòng Kế hoạch, Vật tư và Công nghệ thông tin về việc xin phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp thiết bị phần cứng công nghệ thông tin năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu “Cung cấp thiết bị phần cứng công nghệ thông tin năm 2022” của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia, gồm 01 gói thầu, tổng giá kế hoạch gói thầu dự kiến là: 454.700.000 đồng. (Chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Giá kế hoạch của gói thầu, giá trúng thầu là giá đã bao gồm các loại thuế, phí, chi phí vận chuyển, giao hàng, hướng dẫn sử dụng, theo yêu cầu của bên mời thầu.



Điều 3. Trưởng phòng Kế hoạch, Vật tư và Công nghệ thông tin có trách nhiệm làm đầu mối phối hợp với Phòng Tài chính – Kế toán tổ chức thực hiện các bước đấu thầu theo đúng các quy định của Luật Đấu thầu, các văn bản khác có liên quan, thực hiện đăng tải thông tin về đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định và đăng tải kết quả lựa chọn nhà thầu lên cổng thông tin điện tử Bộ Y tế, chịu trách nhiệm trước Viện trưởng và trước pháp luật về các quyết định theo thẩm quyền được giao.

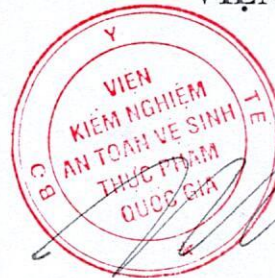
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 5. Các ông, bà: Trưởng phòng Kế hoạch, Vật tư và Công nghệ thông tin, Trưởng phòng Tài chính – Kế toán, Trưởng các đơn vị liên quan thuộc Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

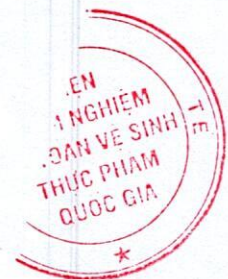
Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- PVT.Trần Cao Sơn (để biết);
- Lưu: VT, KHVT, ML.

VIỆN TRƯỞNG



Lê Thị Hồng Hảo





PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU CUNG CẤP THIẾT BỊ
PHẦN CỨNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 943 /QĐ-VKNQG ngày 30 tháng 9 năm 2022)

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (VNĐ)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Cung cấp thiết bị phần cứng công nghệ thông tin năm 2022	454.700.000	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Viện	Chào hàng cạnh tranh, qua mạng	Một giai đoạn, một (01) túi hồ sơ	Quý IV/2022	Trọn gói	02 tháng
	Tổng cộng	454.700.000						

Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi tư triệu, bảy trăm nghìn đồng./.

PHỤ LỤC
DANH MỤC CUNG CẤP THIẾT BỊ PHẦN CỨNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 443/QĐ-VKNQG ngày 30 tháng 9 năm 2022)

TT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Bộ máy tính	Bộ	22	14.900.000	327.800.000
2	Máy tính bảng	Cái	3	5.600.000	16.800.000
3	Máy in tem nhãn	Cái	7	6.000.000	42.000.000
4	Máy Scan Đơn chức năng	Cái	1	9.500.000	9.500.000
5	Điện thoại di động	Cái	5	5.000.000	25.000.000
6	Máy in đa chức năng	Cái	1	9.600.000	9.600.000
7	Máy in	Cái	3	8.000.000	24.000.000
Tổng cộng đã bao gồm các loại thuế, phí					454.700.000

Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi tư triệu, bảy trăm nghìn đồng chẵn./.